

Số: 48/2021/QĐST-HNGĐ

L, ngày 02 tháng 3 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- *N đơn*: Anh Trịnh Văn M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Chị Tô Thị N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung: Anh Trịnh Văn M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trịnh Trọng Tú, sinh ngày 19/6/2015. Chị Tô Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này.

- Về án phí: Anh M chịu cả 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0005238 ngày 22/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Hoàn trả anh M 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS; THADS huyện L;
- UBND xã Đ, L.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Thu Thủy**



**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).